

PHỤ LỤC 05

Hà Nội, ngày 10 tháng 04 năm 2015

PHƯƠNG ÁN TĂNG VỐN ĐIỀU LỆ NĂM 2015

I. Các căn cứ pháp lý

- Luật Các tổ chức tín dụng;
- Luật doanh nghiệp;
- Luật chứng khoán và luật chứng khoán sửa đổi;
- Nghị định số 58/2012/NĐ-CP ngày 20/07/2012 Quy định chi tiết thi hành một số điều Luật chứng khoán và Luật Chứng khoán sửa đổi;
- Điều lệ Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng;
- Các quy định hiện hành khác của pháp luật có liên quan.

II. Nhu cầu thay đổi mức vốn điều lệ

Theo như chính sách cổ tức và chiến lược VPBank đã đề ra từ năm 2012, hàng năm ngân hàng sẽ dùng lợi nhuận để lại để tăng vốn điều lệ bằng cách chia cổ tức bằng cổ phiếu cho các cổ đông của ngân hàng. Việc tăng vốn điều lệ là cần thiết vì

- Vốn điều lệ/Vốn Chủ sở hữu là một trong những chỉ tiêu quan trọng quyết định mức độ an toàn trong hoạt động ngân hàng cũng như khả năng phát triển của ngân hàng trong tương lai. Với mỗi một % tăng trưởng VCSH có thể giúp tăng trưởng khoảng 10% trong tổng tài sản. Do đó, việc tăng VDL/VCSH quyết định sự thành công của việc mở rộng quy mô hoạt động cũng như mức độ an toàn trong hoạt động của ngân hàng.
- Tăng các giới hạn liên quan tới cấp tín dụng cho khách hàng, thêm nguồn vốn trung, dài hạn để tài trợ cho các hoạt động cấp tín dụng của ngân hàng. Thêm nguồn vốn để đầu tư vào các giải pháp để củng cố và nâng cao hệ thống nền tảng như đầu tư vào hệ thống công nghệ thông tin, cơ sở vật chất và hệ thống quản trị rủi ro.
- Các quy định mới của Ngân hàng nhà nước đều gắn các giới hạn cấp tín dụng cũng như đầu tư vào tài sản cố định với tỷ lệ Vốn chủ sở hữu. Việc tăng Vốn điều lệ/Vốn chủ sở hữu là hết sức cần thiết để có thể tăng cường nguồn lực cũng như mở rộng đối tượng khách hàng.
- Việc tăng Vốn điều lệ giúp nâng cao năng lực tài chính, giúp ngân hàng đứng vững trước những biến động của thị trường.

Do đó việc tăng vốn điều lệ là hết sức cần thiết cho hoạt động kinh doanh của VPBank. Vốn điều lệ tăng thêm dự kiến được sử dụng để đầu tư vào tài sản cố định, xây dựng cơ bản, mua sắm công cụ dụng cụ phục vụ hoạt động của ngân hàng và các chi nhánh của ngân hàng, phần còn lại để bổ sung nguồn vốn trung dài hạn mở rộng hoạt động kinh doanh và đảm bảo các chỉ tiêu an toàn trong hoạt động của ngân hàng.

III. Dự kiến kế hoạch hoạt động kinh doanh

1. Hiệu quả kinh doanh năm 2015 dự kiến sau khi thay đổi mức vốn điều lệ.

Trên cơ sở đánh giá tình hình kinh tế vĩ mô, thực trạng của VPBank và định hướng kinh doanh năm 2015, HĐQT định hướng một số chỉ tiêu kế hoạch kinh doanh năm 2015 như dưới đây. Số cụ thể sẽ trình ĐHCĐ trong phiên họp thường niên vào quý 1 hàng năm.

Đơn vị: tỷ đồng, %

Chỉ tiêu	Năm 2014	Kế hoạch năm 2015	Tăng trưởng	
			Số tuyệt đối	Tỷ lệ tăng trưởng
1. Các chỉ tiêu hoạt động				
1.1 Vốn chủ sở hữu	8.705	12.430	3.725	42,79%
1.2 Vốn điều lệ	6.347	8.458	2.111	33,25%
1.3 Tổng tài sản	158.646	204.000	45.354	28,59%
1.4 Cho vay khách hàng	74.904	101.892	26.988	36,03%
1.5 Huy động từ khách hàng	107.752	140.000	32.248	29,93%
1.6 Lợi nhuận trước thuế	1.463	2.500	1.037	70,88%
1.7 Lợi nhuận sau thuế	1.169	1.950	781	66,81%
1.8 ROE	14,23%	18,45%		
1.9 ROA	0,83%	> 1%		
1.10 Tỷ lệ nợ xấu	2,66%	<3%		
2. Các tỷ lệ an toàn hoạt động				
2.1 Tỷ lệ an toàn vốn				
- Tỷ lệ an toàn vốn riêng lẻ	9,65%	>9%		
- Tỷ lệ an toàn vốn hợp nhất	11,34%	>9%		
2.2 Tỷ lệ cấp tín dụng so với nguồn huy động	55,58%	<80%		
2.3 Tỷ lệ nguồn vốn ngắn hạn sử dụng để cho vay trung, dài hạn	26,10%	< 30%		
2.4 Giới hạn góp vốn, mua cổ phần				
- Tỷ lệ góp vốn, mua cổ phần tối đa trong 1 đơn vị/tổng vốn điều lệ của đơn vị đó	< 11%	< 11%		
- Tổng mức góp vốn, mua cổ phần/Vốn điều lệ và quỹ dự trữ của VPBank	32,38%	< 40%		
2.5 Tỷ lệ khả năng chi trả				
- Tỷ lệ dự trữ thanh khoản tối thiểu	16,79%	>=10%		
- Tỷ lệ khả năng chi trả trong 30 ngày đối với VND	73,56%	>=50%		
- Tỷ lệ khả năng chi trả trong 30 ngày đối với Các loại ngoại tệ khác quy đổi VND	42,02%	>=10%		
2.6 Các tỷ lệ trạng thái ngoại tệ				
- Tổng trạng thái ngoại tệ dương cuối ngày so với vốn tự có	7,37%	< 20% vốn tự có		
- Tổng trạng thái ngoại tệ âm cuối ngày so với vốn tự có	0,02%	< 20% vốn tự có		
- Trạng thái vàng cuối ngày so với vốn tự có	1,1%	< 2% VTC		

Văn bản này chứa các thông tin là tài sản của VPBank; Nghiêm cấm sao chép, in ấn dưới bất cứ hình thức nào nếu không được sự cho phép của cấp có thẩm quyền của VPBank

Để đạt được kế hoạch nêu trên, chiến lược của VPBank năm 2015 là:

- Tập trung trọng tâm kinh doanh và việc thúc đẩy tăng trưởng tín dụng, huy động và cơ sở khách hàng của hai phân khúc chủ chốt là Khách hàng cá nhân và SME thông qua việc nâng cao năng suất bán hàng.
- Tiếp tục củng cố và xây dựng các hệ thống nền tảng với trọng tâm là hệ thống quản trị rủi ro; củng cố hệ thống quản lý, xử lý và thu hồi nợ có vấn đề; phát triển nhân sự; tăng cường hệ thống công nghệ tiên tiến bảo đảm phục vụ tốt quá trình phát triển nhanh của các hoạt động kinh doanh.

Đồng thời, tiếp tục thực hiện các kế hoạch đã đề ra đối với từng khối và đơn vị kinh doanh để có thể đạt được các mục tiêu kế hoạch đã đề ra.

IV. Khả năng quản trị, năng lực quản lý, giám sát của Ngân hàng với quy mô Vốn điều lệ mới.

VPBank dự kiến tiếp tục cải thiện khả năng quản trị, năng lực quản lý và giám sát của ngân hàng thông qua một số hoạt động chính như sau:

- Tập hợp và hoàn chỉnh lại các quy định và chính sách nội bộ về tín dụng, các chỉ tiêu an toàn...theo điều chỉnh của các quy định mới của pháp luật; Các văn bản, chính sách, quy trình liên quan tới các hoạt động của ngân hàng tiếp tục được cập nhật các sửa đổi, bổ sung, thay thế cho phù hợp với các quy định của pháp luật và thực tế triển khai.
- Thường xuyên nâng cao năng lực của nhân viên kiểm toán nội bộ để có thể cập nhật các thông lệ tốt về kiểm toán, kiểm soát nội bộ và quản trị rủi ro. Từng bước mở rộng phạm vi hoạt động của kiểm toán nội bộ theo các tiêu chuẩn của hội đồng Basel về Giám sát ngân hàng.
- Cơ cấu tổ chức của ngân hàng cũng tiếp tục được cải thiện: phân tách các bộ máy kinh doanh và hỗ trợ rõ ràng, chuyên môn hóa cao để nâng cao hiệu quả hoạt động; cung cấp thêm các công cụ, phương pháp mới để đẩy mạnh phát triển bán sản phẩm, dịch vụ, tìm kiếm khách hàng. Tập trung hóa các hoạt động hỗ trợ kinh doanh để tăng cường tính độc lập, minh bạch và nâng cao năng suất.
- Kiện toàn hạ tầng cơ sở cho Trung tâm dữ liệu, nhằm nâng cao khả năng phục vụ số lượng người dùng và giao dịch; Tiến hành dịch chuyển Trung tâm dữ liệu dự phòng ra xa, đồng thời kiện toàn hạ tầng mạng giữa hai Trung tâm;
- Tiếp tục củng cố hoạt động quản trị doanh nghiệp và quản trị rủi ro phù hợp với các tiêu chuẩn quốc tế để bảo đảm chất lượng và tính minh bạch tín dụng đạt tiêu chuẩn cao. Triển khai chiến lược quản trị rủi ro 5 năm với sự hỗ trợ của một công ty tư vấn quốc tế có uy tín và thực hiện các bước để có thể thực hiện hiệu quả các phương pháp tiếp cận tiên tiến của Basel II về quản lý rủi ro tín dụng vào năm 2017.
- Việc xây dựng và triển khai hai loại khung năng lực này sẽ mang lại nhiều lợi ích đối với VPBank, cán bộ quản lý và mỗi CBNV. Khung năng lực là cơ sở xây dựng bộ tiêu chí tuyển dụng theo chức danh, xây dựng yêu cầu đào tạo và lộ trình phát triển sự nghiệp; đánh giá, nhận diện nhân tài và quy hoạch lực lượng kế nhiệm.
- Tiếp tục các chiến lược cải thiện vai trò quản trị công ty theo tư vấn của Công ty tài chính Quốc tế IFC.

Với các chính sách và biện pháp nêu trên khả năng quản trị, năng lực quản lý và giám sát của ngân hàng sẽ được cải thiện và đáp ứng được với quy mô vốn điều lệ tăng lên.

V. Phương án tăng vốn điều lệ

1. Kế hoạch tăng vốn điều lệ

Vốn điều lệ trước khi tăng vốn: 7.324.270.000.000 đồng (đã bao gồm cả phần được tăng thêm từ lợi nhuận năm 2013 theo công văn chấp thuận của Ngân hàng nhà nước số 2566/NHNN-TTGSNH ngày 16/04/2015 và dự kiến hoàn tất trong tháng 5/2015).

Vốn điều lệ trước khi tăng vốn có thể sẽ bao gồm thêm cả phần vốn điều lệ tăng thêm theo phương án chào bán cổ phần ưu đãi cổ tức VPBank đang thực hiện (dự kiến là 1.100 tỷ đồng) tùy vào thời điểm thực hiện phương án tăng vốn điều lệ này và thời điểm hoàn tất phương án chào bán cổ phần ưu đãi cổ tức.

VPBank dự kiến thực hiện kế hoạch tăng vốn điều lệ năm 2015 từ chia cổ tức bằng cổ phiếu phổ thông cho các cổ đông với các nội dung cụ thể như sau:

- Vốn điều lệ dự kiến tăng thêm: 1.134.000.000.000 đồng (bằng chữ: một nghìn một trăm ba mươi tỷ đồng chẵn)
- Mệnh giá cổ phần: 10.000 đồng/1 cổ phần
- Tổng số cổ phần dự kiến tăng thêm: 113.400.000 cổ phần (bằng chữ: một trăm mười ba nghìn bốn trăm cổ phần)
- Các nguồn dùng để tăng vốn:

Chỉ tiêu	Số dư (VND)	Dùng để tăng VDL (VND)
Lợi nhuận giữ lại sau khi phân phối lợi nhuận năm 2014.	1.077.580.759.052	1.077.000.000.000
Số dư Quỹ dự trữ, bổ sung vốn điều lệ của riêng VPBank	57.544.906.568	57.000.000.000
Tổng cộng	1.135.125.665.620	1.134.000.000.000

- Hình thức tăng vốn: chia cổ tức bằng cổ phiếu phổ thông từ nguồn lợi nhuận giữ lại sau khi phân phối lợi nhuận năm 2014 và phát hành cổ phiếu phổ thông để tăng vốn từ nguồn Quỹ dự trữ bổ sung vốn điều lệ (chia cổ phiếu thưởng).
- Đối tượng áp dụng: tất cả các cổ đông sở hữu cổ phần phổ thông của VPBank tại thời điểm chốt danh sách cổ đông. Các cổ đông sở hữu cổ phần ưu đãi cổ tức (nếu có) tại thời điểm chốt danh sách cổ đông sẽ không được chia cổ tức bằng cổ phiếu phổ thông và chia cổ phiếu thưởng.
- Tỷ lệ chia cổ tức bằng cổ phiếu (tính theo Vốn điều lệ trước khi tăng vốn là 7.324 tỷ đồng, vốn điều lệ trước khi tăng vốn có thể thay đổi nhưng không ảnh hưởng tới việc thực hiện phương án tăng vốn điều lệ này) là 14,7% và tỷ lệ chia cổ phiếu thưởng 0,78%. Tổng tỷ lệ cổ phần tăng thêm là 15,48%.
- Thời điểm: dự kiến hoàn thành trong năm 2015, tùy theo chấp thuận của cơ quan chức năng.
- Phương thức thực hiện: Sau khi hoàn thành các thủ tục với cơ quan nhà nước có thẩm quyền, Giao cho Chủ tịch Hội đồng Quản trị quyết định và thông báo thời điểm chốt danh sách cổ đông được hưởng cổ tức bằng cổ phiếu phổ thông và chia cổ phiếu thưởng.

Sau thời điểm chốt danh sách, VP Hội đồng Quản trị thực hiện việc phân bổ số cổ tức bằng cổ phiếu phổ thông và cổ phiếu thưởng cho từng cổ đông phổ thông theo nguyên tắc chỉ lấy phần nguyên của phép tính số cổ phần sở hữu của từng cổ đông nhân với tổng số cổ phần tăng thêm chia cho tổng số cổ phần của ngân hàng, phần dư (cổ phiếu lẻ) được phân phối hết vào quỹ thu hút nhân tài của Ngân hàng do Công đoàn VPBank Hội sở đứng tên để tăng Vốn điều lệ thêm chẵn 1.134.000.000.000 đồng.

Trong đó: Phần nguyên: là phần vốn cổ phần mỗi cổ đông được phân phối chia hết cho 10.000 đồng. Phần dư là phần vốn cổ phần mỗi cổ đông được phân phối nhỏ hơn 10.000 đồng phát sinh trong quá trình phân phối cổ tức bằng cổ phiếu hoặc cổ phiếu thưởng theo tỷ lệ số vốn cổ phần sở hữu trên tổng Vốn điều lệ của Ngân hàng tại thời điểm phân phối.

Sau khi phân phối theo nguyên tắc nêu trên, Hội đồng Quản trị sẽ thông qua số vốn điều lệ thực tế tăng thêm để làm căn cứ đăng ký với các cơ quan nhà nước có thẩm quyền.

Để thuận tiện cho quá trình thực hiện phương án tăng vốn điều lệ nêu trên, Đại hội đồng cổ đông giao và ủy quyền cho HĐQT được thực hiện các việc như sau:

- Quyết định các thời điểm chốt danh sách để thực hiện việc tăng vốn và thông báo cho cổ đông 7 ngày trước ngày chốt danh sách bằng cách đăng trên trang web của ngân hàng và gửi tin nhắn cho các cổ đông về việc chốt danh sách và phương thức thực hiện sau khi chốt danh sách;
- Quyết định phân phối lại phần dư không phân phối hết theo nguyên tắc nêu trên hoặc cách có lợi cho cổ đông của ngân hàng;
- Quyết định điều chỉnh số vốn điều lệ tăng thêm so với nghị quyết Đại hội đồng cổ đông do phương án xử lý phần dư phát sinh trong quá trình phân phối cổ tức bằng cổ phiếu phổ thông và cổ phiếu thưởng hoặc tùy thuộc và tình hình thực tế, theo quyết định của cơ quan nhà nước có thẩm quyền.
- Quyết định tiếp tục thực hiện các phương án tăng vốn điều lệ trong năm 2016 hoặc phương án xử lý phù hợp với tình hình thực tế và đảm bảo quyền lợi của cổ đông trong trường hợp VPBank chưa thực hiện xong việc tăng vốn điều lệ trong năm 2015.
- Quyết định bổ sung, chỉnh sửa, hoàn chỉnh toàn bộ các vấn đề, nội dung của phương án tăng vốn điều lệ (bao gồm cả quyết định về các nội dung chưa được trình bày trong phương án tăng vốn này) và hoàn thiện các hồ sơ cần thiết khác theo yêu cầu của các cơ quan Nhà nước theo các quy định của pháp luật khi làm thủ tục tăng vốn điều lệ. Quyết định việc ký kết các văn bản liên quan để thực hiện việc tăng vốn.

2. Dự kiến thay đổi cơ cấu sở hữu của cổ đông lớn, cổ đông là thành viên HĐQT, Ban kiểm soát, Tổng Giám đốc trước và sau khi tăng vốn

Cơ cấu sở hữu của các cổ đông lớn, thành viên Hội đồng Quản trị, Ban kiểm soát và Tổng Giám đốc của VPBank trước và sau khi tăng vốn bằng hình thức chia cổ tức bằng cổ phiếu và phát hành cổ phiếu thưởng nêu trên không thay đổi do được.

STT	Tên cổ đông	Trước khi tăng vốn		Sau khi tăng vốn	
		(Tổng số cổ phần của Ngân hàng: 732.427.000 cổ phần)		(Tổng số cổ phần của Ngân hàng: 845.827.000 cổ phần)	
		Số cổ phần sở hữu	Tỷ lệ sở hữu	Số cổ phần sở hữu	Tỷ lệ sở hữu

I	Thành viên HĐQT	48,248,284	6.59%	55,718,455	6.59%
1	Ngô Chí Dũng	32,841,675	4.48%	37,926,476	4.48%
2	Bùi Hải Quân	11,343,240	1.55%	13,099,487	1.55%
3	Lô Bằng Giang	1,037,697	0.14%	1,198,361	0.14%
4	Ngô Phương Chí		0.00%	-	0.00%
5	Lương Phan Sơn	3,025,670	0.41%	3,494,127	0.41%
6	Nguyễn Đức Vinh		0.00%	-	0.00%
II	Ban Kiểm soát	64,826,804	8.85%	74,863,790	8.85%
1	Nguyễn Quỳnh Anh	28,841,164	3.94%	33,306,575	3.94%
2	Nguyễn Thị Bích Thủy	-	0.00%	-	0.00%
3	Nguyễn Thị Mai Trinh	35,985,640	4.91%	41,557,214	4.91%
4	Trịnh Thị Thanh Hằng	-	0.00%	-	0.00%
III	Tổng Giám đốc	-	0.00%	-	0.00%
1	Nguyễn Đức Vinh	-	0.00%	-	0.00%
IV	Cổ đông lớn	-	0.00%	-	0.00%

Số cổ phần trước khi tăng vốn tính cả phần được tăng thêm từ lợi nhuận năm 2013 theo công văn chấp thuận của Ngân hàng nhà nước số 2566/NHNN-TTGSNH ngày 16/04/2015 và dự kiến hoàn tất trong tháng 5/2015. Trong trường hợp VPBank hoàn tất phương án phát hành cổ phần ưu đãi cổ tức trước khi thực hiện phương án tăng vốn này thì số cổ phần trước và sau khi tăng vốn có thể thay đổi nhưng tỷ lệ sở hữu cổ phần không tăng thêm so với tỷ lệ sở hữu hiện tại.

Hiện tại VPBank không có trường hợp nào vi phạm tỷ lệ sở hữu cổ phần theo quy định. Với phương án tăng vốn điều lệ này, các cổ đông của ngân hàng tuân thủ các giới hạn sở hữu cổ phần theo quy định.

VI. Kết luận và kiến nghị

Việc tăng vốn điều lệ theo các phương án được trình bày nêu trên là một bước quan trọng, giúp nâng cao năng lực cạnh tranh và tạo điều kiện đột phá cho VPBank trong quá trình thực hiện mục tiêu chiến lược của ngân hàng.

Phương án tăng vốn điều lệ bằng cách chia cổ tức bằng cổ phiếu phổ thông và cổ phiếu thưởng từ nguồn quỹ dự trữ bổ sung vốn điều lệ là hoàn toàn khả thi vì: đối với ngân hàng phương án này có ưu điểm giúp cải thiện các chỉ số của VPBank, nâng cao năng lực tài chính và hiệu quả sử dụng vốn; đối với các cổ đông của ngân hàng việc chia thêm cổ phiếu với tỷ lệ cao sẽ làm tăng số lượng cổ phần sở hữu và giúp tăng giá trị khoản đầu tư, giảm áp lực góp thêm vốn so với phương án chào bán thêm cổ phần.

Trân trọng,

Nơi nhận

- Như trên
- NHNN, UBCKNN
- Lưu VP HĐQT

**TM/ HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**

(Đã ký)

Ngô Chí Dũng